

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường trên địa bàn thành phố Hà Nội

Thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường; Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn Thành phố với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai đồng bộ các giải pháp ngăn chặn, phát hiện sớm, hỗ trợ can thiệp, xử lý và đẩy lùi bạo lực học đường; góp phần giảm thiểu vi phạm pháp luật trong học sinh; bảo vệ thể chất, tinh thần học sinh; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, hạnh phúc.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; xác định rõ trách nhiệm của từng cấp, từng ngành, từng cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục; tăng cường phối hợp liên ngành giữa giáo dục, công an, y tế, văn hóa, thông tin truyền thông, chính quyền địa phương, tổ chức đoàn thể và gia đình trong phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý bạo lực học đường.

- Chủ động phòng ngừa bạo lực học đường xảy ra trong nhà trường, ngoài nhà trường và trên không gian mạng.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung Chỉ thị số 03/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp tình hình thực tế của Thành phố.

- Thực hiện phân công theo nguyên tắc: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả.

- Gắn với nhiệm vụ năm học, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc và xử lý kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong quản lý, theo dõi, cảnh báo, tiếp nhận phản ánh, tư vấn, hỗ trợ và phòng ngừa bạo lực học đường.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật trong nhà trường; góp phần xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

- Trang bị kiến thức, kỹ năng; nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Tăng cường phối hợp giữa ngành Giáo dục với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng, chống bạo lực học đường.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cơ sở giáo dục kiện toàn hoặc thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; xây dựng kế hoạch phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật gắn với nhiệm vụ thường xuyên của nhà trường trong từng năm học.

- 100% cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện quy trình tiếp nhận thông tin, xử lý vụ việc, hỗ trợ nạn nhân, giáo dục người vi phạm và phối hợp với cơ quan liên quan khi xảy ra bạo lực học đường.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức ký cam kết giữa nhà trường - gia đình - xã hội về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa tội phạm, phòng, chống vi phạm pháp luật và phòng, chống bạo lực học đường.

- 100% cơ sở giáo dục xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình về phòng, chống bạo lực học đường phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

- 100% cơ sở giáo dục tổ chức hoạt động tuyên truyền, giáo dục về an toàn trên môi trường mạng; phòng ngừa bắt nạt trực tuyến, xâm hại danh dự, nhân phẩm học sinh.

- 100% cơ sở giáo dục rà soát, phát hiện sớm, theo dõi, hỗ trợ học sinh có nguy cơ bị bạo lực, gây bạo lực hoặc vi phạm pháp luật; bố trí đầu mối hoặc cơ chế phối hợp thực hiện tư vấn tâm lý học đường.

- 100% vụ việc bạo lực học đường được phát hiện phải được xử lý, hỗ trợ, can thiệp kịp thời, đúng quy định.

- Phần đầu 100% cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” theo quy định của pháp luật.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục nhằm ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường

- Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và ý thức chấp hành pháp luật về phòng, chống vi phạm pháp luật đến các cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố.

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật, quy chế, quy định về bảo đảm an ninh, trật tự trường học; công tác phòng ngừa tội phạm và phòng, chống vi phạm pháp luật cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh trong các cơ sở giáo dục.

- Tuyên truyền về hậu quả, tác hại của bạo lực học đường; các hành vi vi phạm pháp luật phổ biến; phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm và sự tác động, lôi kéo đối với học sinh; kỹ năng phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật.

- Quán triệt trách nhiệm của cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, người lao động, học sinh trong cơ sở giáo dục đối với việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, tố giác tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực trong trường học.

- Tổ chức lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các chương trình, hoạt động giáo dục của nhà trường; thông qua hoạt động của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và các tổ chức đoàn thể khác trong cơ sở giáo dục.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề, hoạt động văn hóa, văn nghệ, giao lưu; các cuộc thi tìm hiểu dưới hình thức bài viết, sân khấu hóa, vẽ tranh, sáng tác, biểu diễn tiểu phẩm về phòng, chống vi phạm pháp luật và ngăn chặn, đẩy lùi bạo lực học đường.

2. Tích hợp nội dung giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường vào chương trình và hoạt động giáo dục trong nhà trường

- Tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường vào chương trình giáo dục, các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với từng cấp học, trình độ đào tạo.

- Tăng cường lồng ghép nội dung giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường vào chương trình đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục.

- Triển khai chương trình, tài liệu giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường thông qua các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoại khóa và các hình thức giáo dục phù hợp dành cho học sinh.

3. Nâng cao năng lực của các thành viên trong cơ sở giáo dục về công tác phòng ngừa bạo lực học đường

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hằng năm cho cán bộ quản lý, nhà giáo về kỹ năng giáo dục phòng ngừa bạo lực học đường đối với người học.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ bảo đảm an ninh, trật tự trường học; phòng ngừa bạo lực học đường cho đội ngũ làm công tác bảo vệ, thanh niên xung kích, thanh niên tình nguyện và các lực lượng hỗ trợ khác trong cơ sở giáo dục.

- Bồi dưỡng kỹ năng nhận diện sớm biểu hiện bất thường, kỹ năng kiểm soát cảm xúc, ứng xử sự phạm, giải quyết tình huống và phối hợp hỗ trợ học sinh.

4. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các cơ quan, tổ chức tại địa phương trong công tác quản lý, phòng ngừa bạo lực học đường

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong công tác quản lý, giáo dục; không để học sinh vi phạm pháp luật; quan tâm, hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh đặc biệt, có nguy cơ bị bạo lực hoặc gây ra bạo lực học đường.

- Tổ chức ký cam kết giữa nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh và Công an địa phương về thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa bạo lực học đường tại các cơ sở giáo dục phổ thông.

- Đẩy mạnh triển khai thực hiện các văn bản phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Công an thành phố Hà Nội trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật trong ngành Giáo dục; nhân rộng mô hình phối hợp hiệu quả giữa nhà trường với Công an địa phương.

- Phối hợp với Công an địa phương triển khai các mô hình câu lạc bộ phòng ngừa tội phạm trong nhà trường có đủ điều kiện; phát huy tính chủ động, tích cực của học sinh trong tham gia phòng ngừa bạo lực học đường.

- Các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục xây dựng quy chế phối hợp với các cơ quan chức năng, các tổ chức đoàn thể của địa phương và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong công tác phòng ngừa bạo lực học đường.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý người học nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa bạo lực học đường

- Sử dụng, khai thác hiệu quả các phần mềm, ứng dụng, nền tảng số và mạng xã hội phù hợp, phục vụ công tác quản lý, tuyên truyền, tư vấn, hỗ trợ và phòng ngừa bạo lực học đường.

- Xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu quản lý thông tin học sinh phục vụ công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo về tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật và bạo lực học đường liên quan đến học sinh.

- Khuyến khích thiết lập các kênh tiếp nhận phản ánh, cảnh báo sớm, hỗ trợ học sinh và cha mẹ học sinh bằng hình thức trực tuyến phù hợp.

6. Tăng cường công tác tư vấn tâm lý học đường, hỗ trợ can thiệp sớm và xử lý vụ việc

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn tâm lý trong các cơ sở giáo dục; tăng cường tư vấn, hỗ trợ học sinh rèn luyện kỹ năng kiểm soát cảm xúc, ứng xử, giải quyết mâu thuẫn, phòng ngừa xung đột.

- Rà soát, nhận diện sớm học sinh có biểu hiện bất thường, có nguy cơ bị bạo lực, gây bạo lực hoặc vi phạm pháp luật để kịp thời hỗ trợ, can thiệp.

- Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin giữa nhà trường, gia đình, cơ quan công an, cơ quan y tế, chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan trong xử lý vụ việc.

- Khi xảy ra vụ việc bạo lực học đường, cơ sở giáo dục phải khẩn trương tiếp nhận thông tin, xác minh, áp dụng biện pháp bảo vệ người học, hỗ trợ tâm lý, phối hợp xử lý theo quy định; không để vụ việc kéo dài, phát sinh hậu quả nghiêm trọng.

7. Tăng cường phòng ngừa bạo lực học đường trên không gian mạng

- Tuyên truyền, giáo dục cho học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh về kỹ năng sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn, lành mạnh; kỹ năng nhận diện, phòng tránh và phản ánh hành vi bắt nạt, xúc phạm, xâm hại trên môi trường mạng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng phát hiện, ngăn chặn, xử lý, kiến nghị gỡ bỏ thông tin xấu độc, nội dung kích động bạo lực, xúc phạm danh dự, nhân phẩm học sinh, nhà giáo trên không gian mạng.

- Lồng ghép nội dung phòng ngừa bạo lực học đường trên môi trường mạng vào sinh hoạt lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động Đoàn, Đội, Hội và các chuyên đề giáo dục pháp luật.

IV. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Đối với năm 2026: Các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này chủ động cân đối, bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong dự toán đã được giao; đồng thời tổng hợp, gửi Sở Tài chính trong đợt điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định.

- Các sở, ngành, đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được giao bảo đảm nguyên tắc hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách và thanh quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tham mưu UBND Thành phố chỉ đạo tổ chức thực hiện Kế hoạch thống nhất trong toàn Thành phố; xây dựng biểu mẫu theo dõi, tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

- Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; kịp thời tham mưu, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Giáo dục và Đào tạo những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Công an Thành phố

- Chỉ đạo Công an các phường, xã chủ động phối hợp với các cơ sở giáo dục tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các thành viên trong cơ sở giáo dục.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai các biện pháp nghiệp vụ để phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; cử cán bộ tham gia các đoàn công tác kiểm tra, xử lý vi phạm theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu vực ngoài trường học; phối hợp xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến học sinh trên thực địa và trên không gian mạng.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các sở, ban, ngành và khả năng cân đối ngân sách, tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các phường, xã

- Chỉ đạo phòng, ban chuyên môn và các đơn vị có liên quan tại địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn các cơ sở giáo dục trên địa bàn xây dựng kế hoạch cụ thể, triển khai thực hiện hiệu quả.

- Triển khai thực hiện các nội dung phòng ngừa bạo lực học đường đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn; chịu trách nhiệm chính về việc xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; xây dựng môi trường văn hóa ngoài nhà trường không ảnh hưởng xấu đến văn hóa ứng xử trong nhà trường.

- Cân đối, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách cấp mình theo phân cấp ngân sách để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá và định kỳ hằng năm gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp theo quy định.

VI. CHẾ ĐỘ KIỂM TRA, BÁO CÁO

- Các sở, ban, ngành, UBND phường, xã và các cơ sở giáo dục tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch theo chuyên đề hoặc định kỳ hằng năm.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hằng năm trước ngày 10 tháng 12; đồng thời báo cáo đột xuất khi có vụ việc nghiêm trọng, phức tạp hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì tổng hợp, tham mưu UBND Thành phố báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các phường, xã, các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UB MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Cơ quan Báo và PTTH Hà Nội;
- UBND các xã, phường;
- VPUB: CVP, các PCVP;
KGVX, NC, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Thu Hà